

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53 /2019/HS-ST

Ngày: 05/11/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Phú Phước

Các Hội Thẩm Nhân Dân: ông Phạm Hữu Ái và ông Phan Quang Sơn.

**Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Nguyễn Thành Tuấn – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân.**

**Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa: Ông
Nguyễn Ngọc Tuất - Kiểm sát viên.**

Trong ngày 05 tháng 11 năm 2019 tại phân trại K4, trại giam Thủ Đức, TAND huyện Hàm Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 55/2019/TLST-HS ngày 17/10/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2019/QĐXXST-HS ngày 21/10/2019 đối với các bị cáo;

1/ NGUYỄN HỒNG T, sinh năm 1989 tại Bình Thuận, tên gọi khác: Bộm

Nơi cư trú: Thôn 3, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận ;

Nghề nghiệp: Không;

Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;
Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Ánh Q, sinh năm 1944 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1957;
cùng HKTT: Thôn 3, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận;

Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con út

Vợ : Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 1988, có 01 con sinh năm 2012 cùng trú
tại Thôn 3, xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 142/2013/HSST ngày 13/8/2013 của TAND thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong và đã được xóa án tích.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 39/2019/HSST ngày 21/8/2019 của TAND huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo hiện đang chấp hành bản án này tại phân trại **K4**, trại giam Thủ Đức.

2/ NGÔ NHỰT Q, sinh năm 1992 tại Bình Thuận, tên gọi khác: Không

Nơi cư trú: thôn L, xã T, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận

Nghề nghiệp: không;

Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo;
Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Ngô T, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Mai D, sinh năm 1962;
cùng HKTT: thôn L, xã T, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận

Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 02

Vợ, con: chưa có

Tiền sự: Ngày 10/02/2019, bị UBND xã Tân Lập, huyện Hàm Thuận Nam ra Quyết định số 01/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn áp dụng là 03 tháng kể từ ngày 10/02/2019;

Tiền án: không

Nhân thân: Tại bản án số 67/2011/HSST ngày 17/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong và đã được xóa án tích.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 39/2019/HSST ngày 21/8/2019 của TAND huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo hiện đang chấp hành bản án này tại phân trại **K4**, trại giam Thủ Đức.

Người bị hại:

- Bà Trần Thị Ngọc B, sinh năm 1974, vắng mặt (Bà Bích có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố 4, thị trấn T, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận

- Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1995 (vắng mặt không có lý do)

Địa chỉ: Khu phố 7, thị trấn T, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan: Phạm Xuân H, sinh năm 1978 (vắng mặt không có lý do)

Địa chỉ: thôn 3, xã T, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

“NỘI DUNG VỤ ÁN:”

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong tháng 3 và tháng 4 năm 2019 Nguyễn Hồng T rủ Ngô Nhựt Q cùng nhau thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Hàm Tân, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Chiều ngày 12/3/2019, T điều khiển xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) chở Q đi vào khu vực rẫy thanh long thuộc khu phố 1, thị trấn Tân Nghĩa,

huyện Hàm Tân thì phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 86B5-162.97 của bà Trần Thị Ngọc B đang dựng phía sau chòi rẫy thanh long của ông Nguyễn Văn N thì Tỏa dùng xe lại bên hông chòi để cảnh giới còn Q đi vào dùng đoản bẻ khóa lấy trộm xe mô tô 86B5-162.97, rồi cả hai điều khiển xe đến cây xăng Hoàng Yến thuộc thôn 1, xã Tân Phúc, huyện Hàm Tân bán cho một người (không rõ lai lịch) được 3.500.000 đồng rồi chia nhau tiêu xài.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 15/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Hàm Tân xác định, giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát 86B5-162.97 tại thời điểm Tỏa và Quang trộm cắp có giá trị là 9.750.000 đồng

Vụ thứ hai: Khoảng 16 giờ ngày 03/4/2019, T điều khiển xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) chở Q theo Quốc lộ 55 hướng Tân Nghĩa - La Gi tìm kiếm xe để trộm cắp. Khi đến đoạn đường vắng thuộc khu phố 6, thị trấn Tân Nghĩa, huyện Hàm Tân thì phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 86B3-182.75 của ông Nguyễn Ngọc T dựng bên lề đường đất, chìa khóa còn cắm trên ổ khóa xe. Tỏa liền dùng xe đứng ngoài cảnh giới còn Q vào lấy trộm rồi điều khiển xe về xã Tân Phúc, tại đây Tỏa đi vào Gara sửa xe không có bằng hiệu gặp Phạm Xuân H hỏi có mua xe không và đòi bán 3.500.000 đồng, H hỏi giấy tờ xe thì Tỏa nói quên mang theo sẽ đưa sau; H đồng ý mua và trả cho T 3.500.000 đồng, Tỏa mang tiền về cùng Q chia nhau tiêu xài. Đến ngày 05/5/2019, H biết xe mô tô trên là do T và Q trộm cắp mà có nên tự nguyện giao nộp lại cho cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Tân.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS ngày 15/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Hàm Tân xác định, giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát 86B3-182.75 tại thời điểm Tỏa và Quang trộm cắp có giá trị là 7.250.000 đồng

Vật chứng vụ án: xe mô tô biển kiểm soát 86B3-182.75 Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Tân đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Ngọc T. Đối với xe xe mô tô biển kiểm soát 86B5-162.97 hiện không thu hồi được còn xe mô tô mà Tỏa và Q sử dụng làm phương tiện, Tỏa đã bán cho một người không rõ nhân thân và Tỏa cũng không còn nhớ biển kiểm soát.

Phần dân sự: Anh T đã nhận lại xe mô tô biển kiểm soát 86B3-182.75 và không có yêu cầu gì thêm về dân sự. Bà Bích yêu cầu Tỏa và Q bồi thường 9.750.000 đồng, hiện T và Q chưa bồi thường. Phạm Xuân H không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Đối với Phạm Xuân H trong quá trình mua bán không biết xe mô tô 86B3-182.75 là tài sản do trộm cắp mà có nên Viện kiểm sát không truy tố.

Tại bản cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 15/10/2019 của VKSND huyện Hàm Tân đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hồng T và Ngô Nhựt Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 BLHS;

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Hồng T và Ngô Nhựt Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân đã viện dẫn trong cáo trạng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Hồng T và Ngô Nhựt Q; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 357, Điều 584, Điều 585, Điều 587, Điều 589 Bộ luật dân sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng T từ 18 đến 24 tháng tù và bị cáo Ngô Nhựt Q từ 18 đến 24 tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án số 39/2019/HSST ngày 21/8/2019 của TAND huyện Hàm Thuận Nam tỉnh Bình Thuận với hình phạt của bản án mới. Buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho bị hại 9.750.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo trình bày lời nói sau cùng, qua đó, các bị cáo đã nhận tội như cáo trạng truy tố và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

“NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:”

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan công an huyện Hàm Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nguyễn Hồng T và Ngô Nhựt Q là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Chiều ngày 12/3/2019, tại chòi rẫy thanh long của ông Nguyễn Văn Nc thuộc khu phố 1, thị trấn Tân Nghĩa, huyện Hàm Tân, Nguyễn Hồng T và Ngô Nhựt Q đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô biển kiểm soát 86B5-162.97 trị giá 9.750.000 đồng của bà Trần Thị Ngọc B và khoảng 16 giờ ngày 03/4/2019 tại lề đường Quốc lộ 55 thuộc khu phố 6, thị trấn Tân Nghĩa, huyện Hàm Tân; Nguyễn Hồng T và Ngô Nhựt Q đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô biển kiểm soát 86B3-182.75 trị giá 7.250.000 đồng của anh Nguyễn Ngọc T. Hành vi nêu trên của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS.

[3] Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân căn cứ vào hành vi trộm cắp xe mô tô biển kiểm soát 86B5-162.97 trị giá 9.750.000 đồng và xe mô tô biển kiểm soát 86B3-182.75 trị giá 7.250.000 đồng để truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”

theo khoản 1 điều 173 BLHS. Đây là chứng cứ buộc tội đúng người, đúng tội nên HĐXX chấp nhận.

[4] Hành vi của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó không chỉ vi phạm pháp luật mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương do đó HĐXX cần xử lý nghiêm. Khi quyết định hình phạt HĐXX cũng xem xét đến tính chất, vai trò cũng như nhân thân của từng bị cáo để lượng hình cho phù hợp. Xét thấy, đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, trong đó Tỏa là người khởi xướng, rủ rê và giúp sức, Quang là người thực hành tích cực. Như vậy vai trò của bị cáo Tỏa trong vụ án là nguy hiểm hơn bị cáo Quang do đó HĐXX cần áp dụng hình phạt tương xứng cho các bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, điều 51 BLHS nên HĐXX cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo có hành vi phạm tội nhiều lần. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 BLHS; ngoài ra các bị cáo đều có nhân thân xấu, thường xuyên có hành vi vi phạm pháp luật; riêng bị cáo Quang có tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, do đó HĐXX cần xử lý nghiêm khắc.

[7] Về tổng hợp hình phạt, xét thấy bản án số 39/2019/HSST ngày 21/8/2019 của TAND huyện Hàm Thuận Nam tỉnh Bình Thuận đã có hiệu lực pháp luật, do đó HĐXX cần tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt của bản án mới cho các bị cáo là đúng quy định.

[8] Về vật chứng vụ án: xe mô tô biển kiểm soát 86B3-182.75 đã trả lại cho chủ sở hữu nên HĐXX không xét.

[9] Về phần dân sự: Bà B yêu cầu hai bị cáo T và Q bồi thường trị giá xe mô tô biển kiểm soát 86B5-162.97 không thu hồi được là 9.750.000 đồng. Theo bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 15/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Hàm Tân xác định, giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát 86B5-162.97 tại thời điểm Tỏa và Q trộm cắp có giá trị là 9.750.000 đồng và tiền bán xe có được bị cáo Tỏa chia đôi cùng Q tiêu xài nên cần buộc hai bị cáo Q và T bồi thường cho bà B 9.750.000 đồng được chia phần cho mỗi bị cáo là 4.875.000 đồng.

[10] Về án phí, các bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

***Tuyên bố:** Các bị cáo Nguyễn Hồng T và Ngô Nhựt Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”

***Căn cứ:** Khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 điều 51, điểm g khoản 1 điều 52, điểm a khoản 1 điều 55, khoản 1 điều 56 Bộ luật hình sự.

Phạt Nguyễn Hồng T 24 tháng tù, tổng hợp phần hình phạt 18 tháng tù của bản án số 39/2019/HSST ngày 21/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận và hình phạt 24 tháng của bản án mới. Buộc bị cáo Nguyễn Hồng T phải chấp hành chung hình phạt cho hai bản án là 42 tháng tù. Thời hạn chấp hành được tính từ ngày 06/5/2019.

***Căn cứ:** Khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 điều 51, điểm g khoản 1 điều 52, điểm a khoản 1 điều 55, khoản 1 điều 56 Bộ luật hình sự.

Phạt Ngô Nhựt Q 24 tháng tù, tổng hợp phần hình phạt 18 tháng tù của bản án số 39/2019/HSST ngày 21/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận và hình phạt 24 tháng của bản án mới. Buộc bị cáo Ngô Nhựt Q phải chấp hành chung hình phạt cho hai bản án là 42 tháng tù. Thời hạn chấp hành được tính từ ngày 06/5/2019.

***Căn cứ:** Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 357, Điều 584, Điều 585, Điều 587, Điều 589 Bộ luật dân sự

Buộc các bị cáo Nguyễn Hồng T và Ngô Nhựt Q bồi thường cho bà Trần Thị Ngọc B 9.750.000 đồng được chia phần cho mỗi bị cáo là 4.875.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

***Căn cứ:** khoản 2 điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, các bị cáo mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí HSST và 300.000 đồng án phí DSST.

Án xử công khai, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án hợp lệ tại địa phương.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- VKSND, CA huyện Hàm Tân;
- Cơ quan THAHS tỉnh Bình Thuận

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Nhà tạm giữ CA huyện Hàm Tân
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS Hàm Tân;
- UBND địa phương bị cáo cư trú.

Đỗ Phú Phước

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ 00 ngày 05 tháng 11 năm 2019; tại Phân trại K4, Trại giam Thủ Đức.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Phú Phước.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Quang Sơn và ông Phạm Hữu Ái.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2019/TLST-HS ngày 17/10/2019, đối với các bị cáo;

1/ NGUYỄN HỒNG TỎA, sinh năm 1989 tại Bình Thuận, tên gọi khác: Bọm. Nơi cư trú: Thôn 3, xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận ;

2/ NGÔ NHỰT QUANG, sinh năm 1992 tại Bình Thuận, tên gọi khác: Không. Nơi cư trú: thôn Lập Sơn, xã Tân Lập, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

a) Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp trả hồ sơ điều tra bổ sung;

Kết quả biểu quyết: 3/3

b) Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập đều hợp pháp;

Kết quả biểu quyết: 3/3

c) Có căn cứ kết tội các bị cáo:

Khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 điều 51, điểm g khoản 1 điều 52, điểm a khoản 1 điều 55, khoản 1 điều 56 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3

d) Hình phạt:

Đối với bị cáo Tỏa

Ý kiến ông Ái: Bị cáo là khởi xướng, rủ rê nhưng tại tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối lỗi; đề nghị xử phạt bị cáo năm 24 tháng tù và tổng hợp hình phạt theo quy định

- Ý kiến ông Sơn: Thống nhất với ý kiến của ông Ái; đề nghị xử phạt bị

cáo 24 tháng tù và tổng hợp hình phạt theo quy định.

- Ý kiến chủ tọa: Thống nhất với ý kiến của hai Hội thẩm; đề nghị xử phạt bị cáo 24 tháng tù và tổng hợp hình phạt theo quy định.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Đối với bị cáo Quang

Ý kiến ông Ái: Bị cáo có một tiền sự nhưng tại tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối lỗi; đề nghị xử phạt bị cáo năm 24 tháng tù và tổng hợp hình phạt theo quy định

- Ý kiến ông Sơn: Thống nhất với ý kiến của ông Ái; đề nghị xử phạt bị cáo 24 tháng tù và tổng hợp hình phạt theo quy định.

- Ý kiến chủ tọa: Thống nhất với ý kiến của hai Hội thẩm; đề nghị xử phạt bị cáo 24 tháng tù và tổng hợp hình phạt theo quy định.

Kết quả biểu quyết: 3/3

- Xử lý vật chứng: Không

- Biện pháp tư pháp: Không

- Trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Buộc các bị cáo Tỏa và Quang bồi thường cho bà Bích 9.750.000 đồng được chia phần cho mỗi bị cáo là 4.875.000 đồng.

Kết quả biểu quyết: 3/3

đ) Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự;

Kết quả biểu quyết: 3/3

e) Án phí:

Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, các bị cáo mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí HSST và 300.000 đồng án phí DSST.

Quyền kháng cáo

Kết quả biểu quyết 3/3

g) Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều hợp pháp;

Nghị án kết thúc vào hồi giờ 30 phút, ngày 05 tháng 11 năm 2019

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- VKSND, CA huyện Hàm Tân;
- Cơ quan THAHS tỉnh Bình Thuận
- Nhà tạm giữ CA huyện Hàm Tân
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS Hàm Tân;
- UBND địa phương bị cáo cư trú.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Phú Phước